

MỘT ANH

SAO RỜI

Phạm Gia Đại

(Bút ký này viết để tưởng nhớ anh Nguyễn Công Hậu, Thiếu Tá An Ninh Quân Đội, người vừa ra đi để lại bao thương tiếc cho gia đình và bạn hữu-nhất là những người tù cuối cùng đã cùng chung trại giam Hàm Tân Z-30D với anh trong bốn năm cuối 1988-1992)

Những ngày cuối tuần nếu không đi chơi xa thì không gì hơn là tìm về những vùng miền quê có không khí trong lành và thanh tịnh, nhất là trong tháng Tư Đen, cái mốc thời gian mà những vết thương cũ như hằn đau trở lại. Nghĩ như vậy nên tôi quyết định lái xe về một miền ngoại ô thành phố ở San Diego tìm thăm một người bạn thân để đến thăm một ngôi chùa rất đẹp trên ngọn đồi thanh vắng xa nơi thị tứ.

Khi parking xe xong chúng tôi thả bộ chậm chậm trên thoải dốc đồi để lên chùa, và quả thật khi lên đến chùa chợt thấy một vùng không gian thật êm ả và yên tĩnh. Lâu lâu mới nghe thấy tiếng khánh reo vui như tiếng pha lê trong suốt vi vu theo ngọn gió chiều vang xuống chân đồi. Chỉ đến những ngôi chùa xa hẻo lánh những nơi huyền ảo chúng ta mới có cái cảm giác lâng lâng như thể đã xa rời vòng tục lụy.

Thế nhưng “mưu sự tại nhân, thành sự tại Thiên” vì nhiều

khi chúng ta có những dự định nhỏ nhỏ mà cũng không thành tựu được khi một sự việc lớn hơn xảy ra bao trùm lấy nó. Dự định của tôi đi đến một nơi thanh tịnh để tìm một ngày an vui cho tâm hồn cũng không được như ý vì khi vừa ngồi xuống băng ghế đá để thưởng thức làn gió mát trong tiếng khánh thánh thót xa xa thì có tiếng điện thoại reo. Tiếng của anh Huỳnh Kim Hiếu bên kia đầu giây đưa tôi về thực tại, anh báo một tin buồn là người bạn thân của chúng tôi là anh Hai Hào vừa qua đời. Anh Nguyễn Công Hào, Thiếu Tá An Ninh Quân Đội (ANQĐ), một trong những người tù 17 năm trong trại giam tập trung của Cộng Sản tại Việt Nam đã không còn nữa trên cõi đời này. Chúng tôi vẫn gọi anh thân thương là Hai Hào vì anh là anh Hai trong gia đình. Anh Hiếu là Trung Tá ANQĐ, cũng là một trong những người tù cuối cùng đã trải qua 17 năm trong các trại giam của Cộng Sản sau ngày Sài Gòn sụp đổ 30-4-1975. Hai anh đã bị Cộng Sản trả thù tàn nhẫn sau khi họ chiếm được miền Nam. Anh Hiếu đã bị tra tấn dã man dưới mọi hình thức trong nhiều năm đến chết đi sống lại không biết bao nhiêu lần chỉ vì anh đã hợp tác thành công với các đơn vị bạn và phá vỡ nhiều đường giây hoạt động phá hoại của Cộng Sản tại miền Nam. Anh Hiếu vẫn thường nói với bạn bè và gia đình rằng sống sót được qua bao nhiêu khổ nạn là một phép lạ, và dù rằng anh chỉ được thả ra khỏi trại giam trong số 20 người tù cuối cùng sau bao nhiêu năm bị đọa đầy nhưng anh vẫn không oán trách gì số phận và ngược lại anh vẫn luôn cảm ơn Trời Phật còn cho anh và gia đình anh được sống nốt cuộc đời còn lại trên miền đất Hoa Kỳ tự do nhân ái này. Anh Hiếu muốn qua tôi thông báo tin buồn đến các anh em bạn hữu tại miền Nam California.

Chiếc cell phone trong tay tôi đã hết rung nhưng trong lòng tôi niềm xúc động chột dâng trào vì trong số những người thuộc quân đội và viên chức VNCH cuối cùng

bước chân ra khỏi trại giam Hàm Tân Z-30D năm 1992, sau 17 năm tù thì anh Hai Hầu thân với tôi nhất dù là anh lớn tuổi hơn tôi trên một con giáp, hay nói cho đúng hơn chúng tôi coi nhau như hai anh em. Những kỷ niệm về anh chợt như sống lại. Tôi ngồi lặng người đi trên ghế đá, đầu vẫn biết rằng anh bị bệnh tiểu đường nặng phải lọc thận trong mấy năm nay và vẫn biết rằng một ngày nào đó anh sẽ phải ra đi nhưng quả là điều khó tin vì tôi vừa nói chuyện với anh không lâu và như vẫn còn đang nghe tiếng cười lạc quan của anh đâu đây, nhưng tối hôm đó nói chuyện với anh tôi không ngờ rằng đó là lần sau cùng. Tôi luôn cảm mến anh vì dù trải qua bao nhiêu sóng gió gian truân trên bước đường lưu đầy ra miền Bắc 12 năm rồi vào trong Nam 4 năm nữa, anh vẫn giữ được nụ cười trên môi và bản tính chân chất xuề xòa của người miền Nam.

Sau hai đợt thả lớn tại trại Ba Sao Nam Hà thuộc tỉnh Hà Nam Ninh, miền Bắc vào tháng 9-1987 và đầu năm 1988 với gần hai trăm tù nhân “cải tạo” bao gồm tất cả các vị linh mục, mục sư và các Thầy trong Nha Tuyên Úy Công Giáo, Tin Lành và Phật Giáo được ra khỏi trại giam, số lượng tù nhân còn lại ở miền Bắc sau các đợt chuyển trại vào Nam chỉ còn vồn vẹn 90 người trong đó có anh Hai Hầu và tôi. Từ đó duyên lành đưa đến và hai anh em kết thân với nhau để cùng chia sẻ khó khăn thử thách của nghiệp chướng tù đầy. Anh và tôi lại càng thân với nhau hơn khi tháng 5 năm 1988, 90 người còn lại được lệnh lên tàu chuyển trại vào Nam, và không hiểu sao tình cờ anh và tôi lại bị còng tay với nhau trong chiếc còng số 8 suốt ba ngày đêm. Đó là chuyến tàu xuôi phương Nam định mệnh mà tôi không bao giờ quên được vì trên chuyến tàu đó vì sự bất cẩn của viên Thượng Úy giải giao tù mà anh và tôi suýt nữa nguy đến tính mạng một cách thật vô nghĩa. Lúc đó đã qua ngày thứ hai và con tàu đang vào ga của một tỉnh lẻ miền nam

trung phân, con tàu đang đỗ lại ngoài sân ga để chờ lệnh chính thức cho vào sân ga thì tay Thượng Úy này tưởng đã đến nơi đỗ quân cho nên y ra lệnh cho tù xuống tàu.

Đoàn tù nhân đang từ từ xuống sân ga và khi đến lượt anh Hai Hầu vừa bước xuống sân ga và tôi còn trên mấy bậc thang thì con tàu bất ngờ chuyển bánh với anh Hầu dưới sân, tay trong còng số 8 đang kéo tôi xuống trong khi tôi còn đang trên tàu. Chỉ trong nửa giây đồng hồ, ông bà phù hộ hay sao không biết mà tôi chợt ý thức được sự hiểm nguy là chúng tôi có thể bị kéo nhau rơi vào bánh xe của con tàu, nên tôi đã buông ngay hai vật dụng đang xách trên tay rồi nhảy một bước qua hai bậc thang xuống sân ga vừa khi thành tàu vụt chạy qua sau lưng mình.

Trong bốn năm cuối cùng tại trại Hàm Tân Z-30D, tình cảm giữa các anh em tù nhân chính trị nói chung và giữa tôi và anh Hầu nói riêng lại càng thân thiết vì chúng tôi đều thấu hiểu rằng trên cõi đời này, người đồng minh “thân tín” của chế độ VNCH là Hoa Kỳ đã cao bay xa chạy để cho miền Nam mất vào tay Cộng Sản, gia đình thì xa xôi ngàn dặm cho nên chỉ còn những người tù với nhau, nương tựa vào nhau mà tồn tại và để tạo sức mạnh chống lại cái chế độ hà khắc của trại giam Cộng Sản. Tình cảm này lại càng thấm đượm khi gia đình từ Sài Gòn và Lục Tỉnh đã liên lạc được với nhau để cùng đến thăm chúng tôi tại Hàm Tân. Mỗi khi nghe xe đò của ông Tô đến trại là một niềm vui lại đến với những người tù vì họ biết sẽ nhận được tin tức, thư từ và hàng tiếp tế của gia đình mình qua các chị -những người vợ, người mẹ, và thân nhân thật tuyệt vời của tù “cải tạo”.

Đến đầu năm 1992, anh tù buồng giam bên cạnh đã chạy qua tôi báo cho biết anh có tên trong số mấy chục người được thả ra trong đợt này. Nhưng điều kỳ diệu anh nói cho tôi hay rằng chính vị Thổ Thần đã báo tin cho anh biết ngày anh sẽ ra trại khi chị đến thăm anh mấy ngày trước. Những

anh em tù nhân cũng xông xáo vui mừng trước tin nhiều lần vị Thổ Thần với râu tóc bạc phơ đã chống gậy đến trong giấc mơ và báo mộng cho các người tù cuối cùng nay biết ngày họ sẽ ra khỏi trại giam. Ngoài anh Hầu ra tôi nghe nói còn có Tướng Tất của BĐQ và nhiều người nữa cũng đã thấy điềm báo mộng này. Riêng tôi, rất ngạc nhiên vì vị báo mộng cho tôi biết chính xác ngày được thả ra khỏi trại giam lại là ông cụ thân sinh ra tôi. Ngạc nhiên vì ông cụ đã mất trên ba thập niên và tôi cứ ngỡ ông cụ đã siêu thoát.

Khi tôi trở về Sài Gòn thì thành phố đã hoàn toàn đổi thay, những con đường, góc phố thân quen nay không còn, và ngay cả cái tên thân yêu Sài Gòn cũng đã mất. Sài Gòn của mười bảy năm trước nay chỉ còn là niềm đau trong dĩ vãng. Người Sài Gòn đã tan tác đi khắp bốn phương trời, những người đã đi thoát đang cố xây dựng lại cuộc sống mới trên phần đất tự do, hàng triệu người đã bị giết hại bởi Cộng Sản trong các trại giam hay vong thân trên đường vượt biển, vượt biên giới đi tìm tự do, hàng chục triệu người dân miền Nam khác còn lại trên quê hương thì như đang ngơ ngác mất hồn vì đất nước ngày xưa êm đềm và hạnh phúc của họ không còn nữa. Trở về Sài Gòn sau bao nhiêu năm xa cách lòng tôi rộn rã một niềm vui khó tả khi ngồi trên chiếc xe đò qua Biên Hòa vào địa phận của thành phố, và chợt quên niềm đau khi nhìn thấy quá nhiều đổi thay phũ phàng như nhìn một bức tranh muôn màu tuyệt đẹp và giá trị đã bị những người tự xưng là “giải phóng” dùng bút đen bôi xóa.

Trong thời gian chờ đợi ra đi trong chương trình tỵ nạn qua Hoa Kỳ tái định cư, tôi đã đến thăm gia đình anh Hai Hầu và rất mừng là anh đã về trong vòng tay thân yêu của chị và các cháu. Đến khi qua Mỹ gia đình anh về Houston, Texas để nhận miền đất ấy làm quê hương tạm dung của mình và tôi về Nam California. Thời gian thấm thoát thoi đưa vậy mà đã 40 năm tròn kể từ ngày tưởng như bầu trời

đã sụp đổ trên quê hương miền Nam khi vị Tổng Thống chỉ định cuối cùng của nền Cộng Hòa là Tướng Dương Văn Minh – “Big” Minh đọc lệnh đầu hàng sáng ngày 30-4-1975 và khi nhìn thấy những xe tăng chế tạo tại Liên Xô lăn bánh vào thành phố thủ đô của chế độ Đệ Nhị Cộng Hòa.

Thời gian vẫn không ngừng trôi và vũ trụ vẫn xoay vần nhưng trong lịch sử cận đại của dân tộc Việt không thể không ghi lại một trang sử chói lọi về những trận đánh chiến thắng oai hùng của Quân Lực VNCH chống lại quân Cộng Sản xâm lược từ miền Bắc trong hai thập niên (1954-1975) và hàng triệu thanh niên dũng cảm đã gia nhập quân đội để bảo vệ Chính Nghĩa, những giá trị tự do cho miền Nam. Trong số những thanh niên miền Nam đó có anh Hai Hào. Dù anh không còn nữa, nhưng các bạn bè vẫn nhớ đến anh, đến một Thiếu Tá ANQĐ đã hết lòng phục vụ tổ quốc miền Nam nên đã bị Cộng Sản đầy đọa trong mười bảy năm tù. Bây giờ gia đình anh đã được định cư trên miền đất tự do, các cháu đều đã ổn định và có cuộc sống ấm no hạnh phúc, và chị lúc nào cũng hết lòng thương yêu anh, anh đã làm xong bổn phận của người trai thời loạn, xin anh hãy yên nghỉ. Và cầu nguyện cho hương linh của anh sớm được về miền Vĩnh Hằng, nơi đó không còn hận thù, không có tra tấn tù đầy, nơi đó chỉ có ánh sáng hiền hòa đang chờ đón anh vào.

Phạm Gia Đại

Dòng sông

VĨNH BIỆT

*Trích lược **Phần A**: Người lính già Việt Nam kể lại nỗi oan khiên cuộc đời mình với lời thề son sắt trong một buổi sáng hành quân bên dòng sông định mệnh năm xưa. Kiếp đời lưu vong, thân mang trọng bệnh không cho phép ông thực hiện trọn vẹn lời hứa cao quý với người chiến hữu nhân nghĩa đã vì mình hy sinh. Ông nhấn nhủ đàn con tiếp tục giúp ông toại nguyện.*

Phần B: Nỗi lòng người lính già

1- Cô gái tiếp thị:

Ngày Nghĩa về Việt Nam, người bạn cùng thời đại học lái xe ra phi cảng Tân Sơn Nhất đón bạn.

Tùng và Nghĩa cùng tốt nghiệp ngành quản lý kinh tế với vị thứ khá cao. Tùng may mắn được một công ty Mỹ có hợp đồng khế ước làm ăn ở Việt Nam tuyển dụng. Sau một thời gian làm việc trong nước Mỹ, anh được vị giám đốc tín nhiệm và đánh giá cao, nên khi công ty cần một người đại diện tại Việt Nam, Tùng được ưu tiên phân công.

Học hành đỗ đạt, ra trường có job thơm lương hậu, đường công danh rộng mở thênh thang, hoàn cảnh độc thân được trở về làm việc trên quê hương của mình thì quả là một điều lý thú tuyệt vời, ai cũng ước ao nhưng dễ gì có mấy người được.

Mùng gặp lại bạn, Tùng rủ Nghĩa đến một nhà hàng máy lạnh nhâm nhi ly bia với vài món đặc sản quê hương để có thời gian hàn huyên tâm sự. Trái hẳn với ước đoán tốt đẹp của Nghĩa, Tùng rầu rĩ nói cho bạn nghe những khó khăn về lễ thói hành chánh rườm rà, cửa quyền và nhất là khổ nạn tham ô, hối lộ, ăn cắp và phe đảng của chế độ hiện thời. Tùng bảo là anh không thể nào làm sai nguyên tắc, chịu cúi lòn hạ thấp phẩm giá để công việc khỏi bị ích tắc, cản trở. Tùng không biết phải ăn nói làm sao để trình bày với cấp trên mà khỏi phải nêu ra những cái xấu xa thuộc về bản chất của người cộng sản Việt Nam. Anh kết luận:

- Chỉ còn cách xin trở về lại Mỹ để công ty cử người Mỹ chính gốc sang thay thế. Có vậy mới hy vọng khai thông được công việc.

Trên chiếc bàn phủ khăn trắng muốt, nhà hàng dọn ra món bò câu non hầm thuốc bắc thơm ngào ngọt và trông rất hấp dẫn. Chưa kịp mời nhau thì vừa lúc đó một người đàn ông đầy đà, ăn mặc đồ lớn bệ vệ dáng vẻ chủ nhân ông từ trên lầu bước xuống đi đến vồn vã chào hỏi Tùng. Tùng giới thiệu ông ta là một sếp lớn nhà nước. Nghĩa nhìn thấy một cái nháy mắt kín đáo của bạn. Không đợi mời, người đàn ông tự động kéo ghế ngồi và ngỏ ý muốn nhậu với hai người. Sếp nói:

- Không có gì vô duyên bằng độc ẩm.

Rồi đưa mắt nhìn món ăn trên bàn, ông tiếp:

- Ở đây có món thỏ dồn nấm hấp rượu vang tuyệt cú mèo, nhưng phải uống với rượu ngoại mới đúng *gout*.

Rồi không đợi ý kiến chúng tôi, ông ta kênh kiệu ngoác tay gọi quản lý nhà hàng đến bảo làm món thỏ và muốn có một chai rượu ngon để đãi khách quý. Người quản lý gọi ngay nhân viên tiếp thị rượu.

Một cô gái trẻ tuổi Hiền - em Nghĩa - nhỏ nhắn nhu mì trong bộ đồng phục màu mạ non, giày bata xanh, hàng chữ trắng “White Wine” thêu nổi trước ngực áo. Chiếc mũ cùng màu đội lênh trên đầu ôm gọn mái tóc đen nhánh làm nổi

bật làn nước da trắng muốt và khuôn mặt nhí nhảnh tròn trịa dễ thương. Cô mang ra mấy chai rượu và đang đứng chờ nghe ý kiến khách.

- Rượu gì mà trông như nước lã. Không có *Courvoisier* hay *Hennessy* à? Sếp cất vấn.

Cô gái mỉm cười có đôi má lúm đồng tiền dễ thương, lễ phép thưa:

- Dạ vâng. Rượu này vốn tinh khiết không tạp chất, được ủ đúng thời gian và chưng cất cẩn thận với nhiệt độ thích hợp cần thiết nên màu rượu trong vắt mà mùi thơm ngon dịu dàng, uống rất đậm đà không thua gì rượu ngoại. Xin mời quý vị dùng thử.

Nghĩa lạ lùng nhìn cô gái chào hàng. Cái nghề *tiếp thị* bia rượu mới mẻ chỉ bắt đầu được phổ biến từ sau thời kỳ bãi bỏ chế độ quản lý bao cấp để hội nhập vào định chế thị trường tự do, vẫn còn rất xa lạ đối với người Việt Nam mới về thăm quê hương lần đầu như Nghĩa. Khách vào quán nhậu thường gặp những cô gái trong bộ trang phục đồng màu xanh dương, xanh mạ non hay đỏ thắm có *logo* thêu trên ngực, với chiếc váy ngắn cũn cỡn và chiếc áo hở nách hay chỉ có một nửa thân. Họ là nữ nhân viên của hàng chục, thậm chí đến hàng trăm hãng bia đang thịnh hành trên thị trường ăn nhậu khắp cả nước như: Heineken, Tiger, Larue, San Miguel, Sài Gòn, 333, Đại Việt, Dung Quất ... hoặc các loại rượu như Wall Street, Làng Ván, Whisky, Cognac ... Họ không có đồng lương cố định hoặc nếu có thì cũng rất ít ỏi, thường chỉ được hưởng theo tỷ lệ phần trăm của sản phẩm mình bán ra, còn lại đều nhờ vào tiền hoa hồng của khách hào phóng. Nếu có ai tò mò hỏi chuyện lương tiền, thì các cô cũng kín miệng như bưng, chỉ thẹn thùng thỏ thẻ: “Ít lắm, nói mắc cỡ”

Họ có thể là một số hiếm hoi các sinh viên học sinh hay công nhân nghèo, vì hoàn cảnh phải đi làm công việc quảng cáo bán bia rượu để kiếm thêm tiền, mà cũng có thể là người ưa thích công việc nhàn hạ, vừa nhẹ nhàng lại vừa

có thu nhập khá hơn công nhân. Một số khác đặc biệt hơn, thường là lời mời mọc khách đa tình, mỗi chài mấy anh có máu trắng hoa để kiếm chút tiền *boa* kha khá hay hẹn hò sau giờ nghỉ việc gặp gỡ nhau ở khách sạn, phòng trọ. Tựu trung, tính chất của công việc tiếp thị này đa diện lại rất nhạy cảm, tế nhị mỗi khi gặp phải những tay bọm nhậu đã bia rượu “sần sần” vào rồi nói năng thô tục, tay chân máy mó lung tung. Có ở trong nghề mới thấy được sự chịu đựng cực hình và giá trị đồng tiền lương thiện của người tiếp viên mỗi khi chào mời gặp khách bốn cọt trên hoa gheo nguyệt, lời thanh nhã hay tục tĩu cũng đành phải cắn răng cam chịu. Hôm nào may mắn thì tiêu thụ được vài chai rượu, vài két bia, bằng ngược lại chỉ tốn nước bọt mà còn bị đùa dai chàm tự ái. Điều đáng ghi nhận là những cô gái *tiếp thị* này rất trẻ và nhiều tràn lan trong các quán xá ăn nhậu tung bưng, dày đặc trên mọi nẻo đường đất nước.

Nghe cô gái nói một thôi một hồi giới thiệu mặt hàng, khách cứ tưởng cô là một chuyên viên thiện nghệ nấu rượu. Cô nói với niềm tự tin và kiêu hãnh, như một sự thách thức không hề nao núng của mặt hàng rượu nội phối thai trước những anh già lâu năm khổng lồ như Martell “cổ lùn”, Hennessy nhãn đen hay Johnny đi bộ ... đã nổi tiếng lừng lẫy từ lâu, đang hiện diện đầy đủ trên quầy rượu của nhà hàng. Lòng Nghĩa thấy nao nao xúc động. Anh muốn đưa tay đón lấy chai rượu cô gái chào mời thì ông sếp đã vớ ra lấy trước. Bàn tay con người quyền lực có những ngón chuối mấn đồ ửng cầm nắm, sấm soi chai rượu. Sếp mân mê nhìn ngó với chút điều cợt. Đôi mắt quen thuộc với màu hổ phách, mận chín hoặc nho đỏ của rượu Pháp, Mỹ ... nhưng lại rất xa lạ với màu trắng như nước mắt của quê hương. Đó là thói thường tình của lớp người quê mùa mới học làm trưởng giả từ trên núi cao rừng sâu trở về sau 75. Họ kêu gào, thúc giục thậm chí cưỡng ép người dân xài mặt hàng nội, nhưng chính họ lại âm thầm xài hàng ngoại, dầu là của Lào, Miên hay Tàu cũng mặc. Sếp cười ngả ngón khi

cô gái trẻ vừa lẩn tránh bàn tay ve vuốt thô bạo rồi vẫn kiên nhẫn đứng nghiêm trang chờ đợi. Cuối cùng sắp phán:

- Tôi mua nhưng không phải vì rượu ngon mà vì đôi mắt mơ và má lúm đồng tiền của cô, cô em ạ.

Tùng và Nghĩa thoáng thấy cái nhẵn mặt của cô gái khi quay lưng bước đi. Hai anh cảm thấy nóng mặt, nổi gai ốc trước câu nói đều đặn, sàm sỡ của hạng người lớn tuổi thiếu tác phong đối với kẻ hậu bối trạc bằng con cháu. Đó cũng là một khía cạnh phô trương cái hợm hĩnh của những kẻ có tiền, nhiều quyền lực trong tay nhưng lại phách lối, vô đạo đức. Chẳng trách gì Tùng chán nản bỏ cuộc, muốn quay về làm lại con người trên xứ người.

Tự dung bữa ăn của hai người bạn học thân thiết đã nhiều năm mới gặp lại, bỗng trở thành nhạt nhẽo, nặng nề vô cùng.

4- *Bắt phong trần, phải phong trần (Kiều)*

Theo chỉ dẫn của ông Khải ghi rõ trong giấy, sáng hôm sau Nghĩa tìm đến khu chung cư nhếch nhác, cũ kỹ nằm trên đường Nguyễn thiện Thuật. Đặt chân lên những bậc cầu thang xi măng xây hình tròn ốc không được sạch sẽ mấy dưới ánh sáng vàng ệch hắt hiu của vài bóng đèn tròn lẻ loi, Nghĩa phải vượt qua mười tầng lầu đông đúc ồn ào nhiều đàn bà và con nít, đi qua những hành lang tối tăm hầm hập hơi người và những căn phòng bé tí xíu như những chiếc hộp xếp chồng chất lên nhau cao ngất, anh mới đến được căn phòng muốn tìm. Mồ hôi thấm áo, tươm đầy trên trán, Nghĩa phải dừng lại nhiều lần để thở và nghỉ mệt trước khi gõ cửa.

Một người đàn bà đứng tuổi có đôi mắt sâu buồn mênh mang tiếp anh trong phòng khách chật hẹp, oi bức. Mới buổi sáng mà khoảng không gian nhỏ bé của căn chung cư đã ngột ngạt vô cùng. Nghĩa lễ phép đưa thư giới thiệu của ông Khải ở Mỹ gởi về. Nhìn thoáng lá thư, bà mời anh vào. Trong phòng một chàng thanh niên khoảng 19 tuổi đứng dậy lễ phép cúi đầu chào anh. Đợi Nghĩa ngồi xuống ghế,

người đàn bà mới chậm rãi mở thư ra đọc. lát sau, từ bên trong một cô gái trẻ bung nước ra mời khách. Đặt ly nước trước mặt Nghĩa, cô gái gật đầu chào và bước lui ra đứng bên cạnh chàng trai, đằng sau lưng người đàn bà.

Thoáng nhìn cô gái, Nghĩa chợt giật mình nhưng anh vội trấn tĩnh lại ngay.

Tình huống bất ngờ chưa bao giờ Nghĩa nghĩ đến, thế mà đang xảy ra, đang hiển hiện. Đối diện với anh là cô gái tiếp thị dễ thương, ăn nói duyên dáng, có đôi mắt mơ và má lúm đồng tiền mà Nghĩa mới gặp hồi hôm trong nhà hàng.

Theo lời bố kể, chú Hùng có hai người con, đứa trai tên là Vũ sắp vào đại học và cô gái lớn tên là Trâm. Ai ngờ con gái của vị ân nhân lại là người chào mời hàng rượu và sắp sửa tốt nghiệp đại học. Tuy nhiên Nghĩa im lặng lờ đi, xem như vô tình không biết để cô gái được tự nhiên.

Câu chuyện bố kể về lần hành quân được một người đồng đội cứu thoát chết vẫn còn in đậm trong đầu. Nghĩa kín đáo nhìn về phía chiếc tủ búp-phê duy nhất trong phòng, dùng làm bàn thờ đặt di ảnh người quá cố. Gần đó dựng hai chiếc xe đạp. Anh tò mò muốn nhìn thấy mặt người chiến binh anh hùng đã dũng cảm hy sinh thân mình để cứu vị chỉ huy trực tiếp thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Đợi người thiếu phụ đọc xong lá thư, Nghĩa đứng dậy lễ phép thưa với bà:

- Bây giờ thì cô đã biết cháu là ai rồi, vậy cháu xin phép được thắp cho chú Hùng nén nhang.

Khuôn mặt người đàn bà sau khi xem thư lộ đầy vẻ xúc động, không nói nên lời bà chỉ khẽ gật đầu. Nghĩa bước đến bên chiếc tủ thờ cũ kỹ, phía sau bình cắm nhang nhỏ bằng đất là tấm ảnh một người thanh niên oai phong trong bộ quân phục hoa rừng, mũ bê rê đỏ, khuôn mặt đẹp trai, cương nghị và đôi mắt trầm tĩnh sáng quắc. Nghĩa thành kính đốt hương cắm lên bình nhang. Một lát, anh trở lại chỗ ngồi và trình bày tóm lược câu chuyện:

- Cách đây hai tháng, tình cờ bác sĩ phát hiện bố cháu có một khối u ác tính cần phải được chữa trị gấp trước khi biến

thành ung thư. Tuy bố cháu rất nóng lòng trở về gặp cô và hai em để thành toàn lời hứa ngày xưa với chú Hùng trong giây phút chú lâm chung, nhưng rất tiếc, bệnh tình ông trầm trọng và thời gian điều trị quá gấp gáp, có thể kéo dài trong vài năm mà chưa biết kết quả cuối cùng sẽ như thế nào. Do đó, anh em cháu được người kể cho nghe toàn bộ chi tiết câu chuyện và phải hứa giúp ông tiếp tục thực hiện những dự tính còn dang dở. Và đó là lý do cháu đã có mặt ở đây ngày hôm nay.

Khuôn mặt người thiếu phụ thoáng u buồn xa xăm nhưng giọng nói thì dịu dàng, trầm tĩnh:

- Thời gian vừa qua tuy ngắn nhưng cô đã hiểu bố cháu là người có tấm lòng và trọng nghĩa tình. Vậy mà không ngờ, mới đây ông lại mang trọng bệnh. Câu chuyện ngày xưa cô đã có lần nói với ông, tất cả chỉ là định mệnh. Từ sinh có số, phúc họa có phần, không thể trách cứ ai được. Do đó, bố cháu cũng đừng nên băn khoăn thái quá, trước mắt là lo tập trung chữa bệnh. Cho cô gởi lời thăm và chúc ông mau được bình phục.

Rồi như để xua tan bầu không khí nặng nề buồn bã vì câu chuyện quá khứ, người đàn bà ân cần hỏi Nghĩã:

- Cháu về từ lúc nào và hiện giờ ở đâu?

- Thừa, cháu về sáng hôm qua và đang nghỉ tạm ở một khách sạn gần đây.

Người đàn bà đưa ánh mắt âm thầm nhìn qua khung cửa kính ô vàng lem luốc, nhẹ thở dài:

- Nhà cô chật chội quá, mùa này lại thêm nóng nực ghê gớm nên không tiện mời cháu nghỉ lại. Cháu thông cảm nhé.

Nhìn vẻ băn khoăn tội nghiệp của người quả phụ, Nghĩã nói ngay để trấn an bà:

- Dạ thưa cô đừng lo. Cháu chỉ ở tạm mười hôm lo giải quyết xong công việc là phải trở về lại Mỹ ngay. Duy có điều ...

Một thoáng ngập ngừng rồi Nghĩã nhìn mọi người

mạnh dạn tiếp lời:

- Bố cháu có gởi về một ít tiền và quà biếu cho cô và hai em, cháu còn để ở khách sạn. Lát nữa nhờ em trai cùng đi chơi với cháu đến đó mang về.

Người đàn bà hiền lành nhẹ gật đầu.

Rời căn phòng, Nghĩa theo chân Vũ. Nhìn chàng thanh niên vai vác chiếc xe đạp thờ hào hển, khuôn mặt trẻ măng khá ái dầm dầy mồ hôi, nhần nại vượt qua nhiều cầu thang tầng lầu trong khu chung cư mới xuống đến được mặt đường lộ, lòng Nghĩa thấy thương xót quá. Anh bất chợt liên tưởng đến cô gái yếu đuối cũng phải thực hiện cùng một động tác đó để mang xe xuống đường, Nghĩa chợt nghe lòng mình xót xa vô hạn. Trong đầu anh thoáng có quyết định, tuy không nói ra nhưng phải tìm cách chủ động thực hiện cho bằng được.

- Chúng ta kiếm cái gì ăn điêm tâm. Hôm nay em có bạn chuyện gì không? Nghĩa nói.

Vũ thật thà trả lời:

- Mới có kết quả thi tuyển vào đại học, em còn rảnh được vài tuần để chuẩn bị khai giảng nhưng hàng ngày phải giúp mẹ làm thêm bánh đem bỏ các tiệm ăn.

Nghĩa nhìn Vũ với ánh mắt đầy thiện cảm và thương mến. Vào quán sau khi ăn xong, lúc ngồi nhâm nhi tách cà phê, Nghĩa lựa lời nói với Vũ:

- Trở về Việt Nam lần này, anh có vài công chuyện cần phải làm, do vậy muốn sắm một chiếc xe máy để tiện chủ động đi đây đi đó. Vũ quen thuộc đường sá ở đây, giúp đưa anh đi nhé.

Vũ nhanh nhẩu gật đầu.

Buổi trưa. Sau khi mang quà trở lại nhà cô Hùng, Nghĩa xin phép cho Vũ cùng đi dạo phố Sài Gòn với anh. Cô gật đầu, cẩn thận căn dặn:

- Cháu đừng mua sắm gì thêm tốn tiền. Ba cháu gởi cho cả va ly quà, tha hồ mà dùng.

Nhưng chiều hôm đó Nghĩa và Vũ trở về nhà với một

chiếc xe máy mới toanh. Người đàn bà nhìn đứa con trai với ánh mắt nghiêm khắc và tỏ ý không hài lòng. Tuy nhiên sau khi được Nghĩa giải thích cặn kẽ, về mặt cô mới dịu lại nhưng cô im lặng, hẫng trong lòng vẫn còn vương vấn chút hoài nghi.

Buổi chiều Trâm rời nhà đi làm tiếp thị.

Nhìn cô gái vất vả dắt chiếc xe đạp xuống cầu thang, Nghĩa không cầm được lòng, anh chạy theo thật thà bày tỏ ý định muốn giúp cô đưa xe xuống đường. Nhìn ánh mắt thiết tha như khẩn cầu, Trâm thấy lòng xúc động. Mang được xe xuống đến tầng trệt, Nghĩa vã mồ hôi, chân tay muốn rã rời nhưng anh vẫn cố gắng nói với cô gái:

- Xin Trâm hãy xem tôi như một người anh trong gia đình. Tôi thấy lòng mình như có trách nhiệm thôi thúc. Có nhiều việc cần phải làm, phải bàn thảo với Trâm và Vũ trước khi về lại Mỹ. Được vậy, tôi mới yên tâm mà cũng không phụ lòng tin ủy thác của ba tôi.

Trâm nhìn người thanh niên mới quen để đo lường mức độ thành thật. Cô cân nhắc rồi nhẹ nói:

- Em thường xuyên có mặt ở nhà hàng từ sáu giờ chiều đến nửa đêm. Nếu có chuyện gì cần thiết, anh có thể đến đó gặp ... nhưng chỉ chốc lát thôi nhé, vì em còn phải làm việc.

Nghĩa gật đầu. Anh dõi mắt nhìn theo người con gái trong bộ đồng phục màu mạt non có in logo, thương hiệu của hãng. Dáng thanh mảnh, loáng thoáng ẩn hiện trong ánh nắng chiều chói chang rồi hòa nhập vào dòng xe cộ xuôi ngược đông đúc với những tiếng còi inh ỏi như bất tận của thành phố, nơi một thời từng là thủ đô nổi tiếng của chính phủ tự do miền Nam.

Tối hôm đó Nghĩa gọi điện nói chuyện với bố để ông được yên lòng chữa bệnh. Sau đó, chuyển qua đường dây ba chiều để nói chuyện riêng với anh Trung và Diễm. Nghĩa kể sơ lược về hoàn cảnh gia đình, công việc học hành, làm ăn và những nhận xét khách quan về ba con người có cuộc sống tuy nghèo nàn nhưng thanh bạch và nhiều tự trọng

này. Nghĩa bảo rằng họ cảm lòng chịu cực khổ trong căn phòng như chiếc hộp chật hẹp oi bức, cũng như họ chấp nhận cuộc sống nhọc nhằn bươn chải một cách an phận. Đáng lẽ ra họ phải được thụ hưởng, nhưng nhìn cuộc sống nghèo nàn của ba mẹ con mà cứ tưởng như họ đang đùa cợt trên chính những bản thủ gai góc của cuộc đời và ngay cả trên số phận hẩm hiu của mình. Nhân nghĩa thường tình của thế gian lý ra phải đầy ắp lòng độ lượng thương yêu thì ngược lại đã xử sự thật bất công, dung túng bao điều đau xót từ bên ngoài xã hội dồn dập ập đến với họ. Chuyện cuộc đời của những kẻ lương thiện, giàu tình người xem sao mà bi thảm quá. Nghĩa tận mắt chứng kiến và anh không làm sao có thể yên lòng được. Do đó Nghĩa đã đề nghị, ba anh em sẽ là những người đồng tâm hợp lực cố gắng giải thoát, tháo bỏ cái gai góc bất hạnh của họ để bù đắp lại phần nào sự hy sinh to lớn của chú Hùng, đồng thời thực hiện thành toàn ước mơ cao quý, chính đáng mà người cha kính yêu của họ vẫn hằng ấp ủ. Trung và Hiền bằng lòng.

Tối hôm sau Nghĩa tìm đến nhà hàng gặp Trâm. Anh khẩn khoản nói:

- Thời gian cấp bách quá khiến tôi có hành động hơi đường đột, xin Trâm thứ lỗi. Vũ bảo là cô có thể xin phép được nghỉ sớm. Tôi có chuyện quan trọng cần bàn bạc với hai chị em cô, vậy mong cô thông cảm và cố gắng gặp nhau một lần.

Nhìn ánh mắt van lơn, giọng nói trầm âm thiết tha, Trâm nghĩ rằng mình khó lòng từ chối lời đề nghị của anh chàng này. Thôi thì cứ thử một phen xem anh ta muốn mè nheo hay âm mưu gì đây. Cuộc sống có quá nhiều dối trá lừa lọc khiến người ta phải dè dặt, phải đến với nhau bằng khuôn mặt giả. Vì an toàn và tự vệ, cô gái cũng không có cách gì khác hơn. Trâm hỏi lại:

- Anh bảo có cả Vũ, vậy nó ở đâu rồi?

Nghĩa chỉ tay về phía nhà hàng cách đó vài ngã tư đường. Anh vui mừng nói:

- Tôi và Vũ chờ cô ở trên lầu nhé.

Hai mươi phút sau Trâm đến. Vẫn chiếc mũ xanh nhỏ nhắn ôm gọn mái tóc đội lệch trên đầu, khuôn mặt trái xoan xinh xắn, thêm một chiếc áo khoác mỏng bên ngoài, Trâm ngồi xuống cạnh Vũ đối diện với Nghĩa và bắt đầu khai chiến:

- Thế nào ông Việt kiều, có chuyện gì cần thiết mà phải gọi gấp chị em tôi đến nơi chôn sang trọng này.

Mặc cho ánh mắt trêu chọc và lời nói cợt đùa của cô gái, Nghĩa nghiêm trang mở lời:

- Tôi không biết phải bắt đầu từ đâu để nói cho chị em cô hiểu về câu chuyện của thế hệ người xưa cách đây hơn mười mấy năm về trước ...

Có cái gì đó như tiếng thở dài ray rứt đằng sau câu nói của người thanh niên:

- Chỉ có thể cắt nghĩa ngắn gọn là người chết thì đã chết rồi mà người sống thì vẫn luôn bị dằn vặt, đau khổ bởi mặc cảm trốn chạy không thực hiện được lời đã hứa. Phải nói như thế nào để mẹ con cô có thể biết được nỗi lòng ray rức của bố tôi. Có cái gì đó vẫn âm ỉ, nhức nhối thường xuyên trong cuộc đời người lính già mang nặng nghĩa tình, âm thầm lớn dần theo mỗi ngày lặng lẽ trôi qua trên xứ người. Chuyện năm tháng phiêu muộn tưởng như đã nguôi ngoai mờ nhạt từ lâu rồi, thế mà vẫn là nỗi đau trần trở hiển hiện bấy lâu nay trong lòng ông.

Nghĩa nhìn ra khoảng không gian mở rộng ngoài trời đêm lồng lộng, giọng anh trĩu buồn:

- Cái quá khứ đau thương ám ảnh suốt cuộc đời bố tôi như những cơn mộng dữ thường xuyên xuất hiện hành hạ. Nó lẻo đẻo theo ông xâm nhập vào đời sống và cả trong giấc ngủ hiếm hoi của người già. Tất cả những hệ lụy đó, có phải chăng chính là nguyên nhân sâu xa của căn bệnh hiểm nghèo mà hôm nay bố tôi bị mắc phải? Do vậy, tôi cảm nhận lần này về lo công việc của ông đã mang một ý nghĩa quan trọng tử sinh. Nếu không thành công, có nghĩa là bố

tôi sẽ phải chết dần chết mòn trong nỗi ân hận, đau khổ dày vò khôn nguôi của một con người bội tín, bất nghĩa.

Khuôn mặt chàng thanh niên thật xúc động, phong thái chững chạc, lời nói chân thành, thái độ đứng đắn khiến cô gái thay đổi ngay thái độ, không còn dám bỡn cợt. Trâm dịu dàng nói với Nghĩa:

- Anh có bi thảm hóa sự việc trở thành nghiêm trọng quá không? Câu chuyện ngày xưa đã an bài từ lâu rồi, sao lại bắt tội bất tình bác Khải phải sâu khổ đến thế. Bác đã làm gì có lỗi đâu?

Nghĩa nhìn sâu vào ánh mắt hồ nghi của cô gái rồi nhe lác đầu. Anh nghĩ, lẽ ra lứa tuổi của Trâm phải ngây thơ như con búp bê, thế mà bây giờ lại già dặn trong từng câu nói như một người từng trải. Phải chăng cuộc đời đã dạy nàng sớm trưởng thành? Anh giải thích cho Trâm hiểu rõ:

- Không đâu cô. Đành rằng đời sống con người bắt buộc phải có những đổi thay. Thời gian rồi sẽ xoa dịu làm lành tất cả mọi vết thương đau và, phải như mọi người đều bị chi phối theo định luật bất di bất dịch đó thì chắc cũng chẳng có gì để nói. Thế nhưng riêng với bố tôi, người không được may mắn như vậy. Ông phải đánh đổi cả cuộc đời mình và bằng vào một nghị lực phi thường mới có thể khắc chế được căn bệnh hiểm nghèo để có thể sống còn mà thực hiện cho bằng được những ước mơ ông hằng nuôi dưỡng. Thế mà mới khởi đầu ông đã ngã bệnh nặng bỏ cuộc dở dang, còn mẹ con cô thì vì lòng tự trọng không chịu ...

Nghĩa thở dài, bỏ lửng câu nói. Thương cha già bệnh tật nan y khiến anh xúc động nghẹn lời.

Đêm về khuya nhà hàng thưa khách dần. Tiếng ồn ào từ ngoài đường vọng vào xuyên qua lớp kính giảm thanh chỉ còn nghe như xa xăm, mơ hồ. Không khí phòng ăn điều hòa mát mẻ. Ba mái đầu xanh của ba người tuổi trẻ chụm vào nhau, thảo luận gay gắt. Họ tuy có đời sống khác nhau về xã hội, môi trường và văn hóa nhưng lại cùng chung một dân tộc, được sinh ra đồng thể hệ, cùng một cội nguồn nên

để cảm nhận nhau hơn; Từ đó họ thông cảm, gần gũi và khoan dung trước những trở trở, khó khăn của con người, nhất là họ cùng có cái nhìn thấu đáo về một cuộc chiến tranh mà không thể biện minh gì được khác hơn là một động cơ tàn ác giết người và hủy diệt quê hương ghê rợn. Lớp trẻ hôm nay nhờ hiểu biết hơn, nên họ phải là những người tiên phong giúp đỡ hàn gắn, vá vúi lại những vết thương hậu chiến, trong đó có cả cuộc đời của chính họ, của một bà mẹ góa bụa từ khi còn rất trẻ và của một chiến binh Cộng hòa bao năm trời kéo lê kiếp sống sầu đau, thấp thỏm chờ đợi ngày nhìn thấy vết thương lòng mình lành lặn, dẫu rằng ngày đó có thể họ chỉ cảm nhận được rất ngắn ngủi trong khoảnh khắc.

Bằng vào một trí tuệ trong sáng, lời nói chân thành thiết tha, đầy sức thuyết phục và những đạo lý làm người mà anh em Nghĩa đã được bổ dày công giáo dục, rèn luyện, đã khiến hai chị em Trâm lặng người trước tâm hồn cao quý của chàng trai. Cảnh điêu tàn của chiến tranh và nỗi điêu linh của người dân Việt được Nghĩa phác họa đơn giản nhưng cũng đủ để những con người đã từng là nạn nhân của cuộc chiến và thù hận, may mắn còn sống sót, nay có thể cùng nhau chia sẻ, cảm thông.

Giữa biển đời mênh mông với muôn nghìn chính tà, thiện ác lẫn lộn trong một xã hội dối trá lừa đảo, Trâm vẫn nhìn ra được nét đẹp nhân bản thanh khiết không hề bị mất nơi con người tuổi trẻ còn quá nhiều xa lạ này. Trước lời nói hữu tình đạt lý của Nghĩa, cuối cùng chị em Trâm đã chấp thuận đề nghị của anh. Cô hứa sẽ cố gắng thuyết phục mẹ đẹp bỏ tự ti mặc cảm để cùng nhau hướng về viễn ảnh một giấc mơ chung của tương lai tốt đẹp, sáng lạn cho lớp người trẻ như Trâm, như Vũ hôm nay.

3- Căn nhà tình nghĩa.

Một ngôi nhà trệt nhỏ biệt lập, có những tiện nghi tối thiểu cần thiết cho đời sống con người vốn là niềm ước ao từ lâu của mẹ con Trâm.

- Cảnh đời bản chặt, cổ giật gấu vá vai mà cuộc sống vẫn thiếu trước hụt sau, đến nỗi Trâm phải vừa đi học vừa đi làm thêm nghề *tiếp thị* nhiều phức tạp tai tiếng, mới có đủ tiền thuê nhà hàng tháng, thì làm gì cô còn dám suy nghĩ viễn vông đến chuyện xe cộ nhà cửa. Cứ tưởng tượng đến những tiếng cãi vã, la hét khua động âm ỉ suốt ngày đêm, từ tháng này qua năm khác và cái nóng hầm hập oi bức ngột ngạt của căn hộ, nhất là ...

Cô Hùng nghẹn ngào bỏ dở câu nói. Một lát sau cổ đờ nén cô tiếp lời, giọng ứot sũng nước mắt :

- Phải chứng kiến cảnh con cái hàng ngày vật lộn với chiếc xe đạp, cục nhọc lên xuống hàng mười tầng thang lầu tối tăm cao ngất là lòng cô đòi đoạn như kim châm muối xát.

Có tiếng thở dài nào nuốt tiếp sau câu nói:

- Nhưng nghèo đành phải cam chịu. Cô hằng ước ao nếu có tiền việc đầu tiên phải làm là đi tìm mua ngay một căn nhà riêng để ở, dầu là trong hẻm trong hóc cũng đỡ cho các em cảnh nhọc nhằn vác xe lên xuống và thoát khỏi cái không khí ồn ào phức tạp, nóng bức kinh hoàng của chung cư.

Giọng cô thoáng trở nên mơ màng, nói mà như tâm sự với chính cuộc đời mình:

- Ngày xưa yêu chú Hùng, khi quyết định lấy chồng lính chiến là cô đã sẵn sàng chấp nhận mọi bất trắc, bất hạnh chia ly có thể xảy đến với đời mình, cũng giống như mẹ cháu hay một người đàn bà nào khác cùng thời. Tuy nhiên, cô chưa hề bao giờ nghĩ đến cảnh cô đơn giữa bão giông cuộc đời sau 75, phải cam chịu sống đau khổ trong nỗi dằn vặt thiếu thốn tứ bề với hai đứa con còn thơ dại.

Giọng cô Hùng chợt ráo hoảnh. Niềm đau sâu lắng của người đàn bà đã gánh chịu quá nhiều nghịch cảnh đau thương, khiến lòng bà trở nên trở lạnh chai đá, không khóc nổi thành lời. Tất cả trở thành dửng dưng vô hồn:

- Nhưng rồi theo với thời gian chồng chất đã làm người

ngoại, cân bằng tất cả mọi suy nghĩ, để mọi người thấy rằng vẫn cần phải sống, phải tồn tại để phát triển và nuôi dưỡng thế hệ mai sau nên người. Đó là quy luật và trách nhiệm của người sinh ra trước.

Lời cô Hùng chợt trở nên băng khuâng:

- Rồi hôm nay bỗng dưng niềm ước mơ hóa thành hiện thực một cách quá ư bất ngờ, bảo làm sao cô không bàng hoàng sững sốt và đắn đo đê có thể dễ dàng tiếp nhận được sự giúp đỡ to lớn của bố con cháu. Người xưa có câu “*Vô công bất thọ lộc*” cô làm sao dám quên lời giáo huấn nghiêm cần đó.

Người đàn bà nhìn Nghĩa rồi giọng nói trở lại bình thản như để kết thúc câu chuyện:

- Cháu có dịp về thăm quê hương cứ vui chơi cho thỏa thích, đừng nặng lòng bận bịu với câu chuyện dĩ vãng giống như bố cháu. Cháu cứ xem cô và hai em là những người thân trong đại gia đình quân đội của chú Hùng và bố cháu ngày xưa là tốt lắm rồi.

Lắng nghe lời tâm tình chân thành, cởi mở của người quả phụ luôn xem trọng danh dự giúp Nghĩa mạnh dạn trình bày suy nghĩ của mình. Anh đắn đo cân nhắc lựa lời nói khéo để cô Hùng hiểu được tấm lòng thiết tha của bố con anh:

- Cháu rất xúc động trước nỗi bất hạnh và gian nan của gia đình cô phải gánh chịu trong nhiều năm qua. Cháu nghĩ, giá như chú Hùng đừng bị định mệnh cướp đoạt một cách vừa tàn nhẫn, vừa vội vàng lúc tuổi đời đang xuân thì gia đình cô sẽ không phải chịu thiệt thòi như vậy và hai em cũng sẽ không mất đi chuỗi ngày thơ mộng hoa niên. Dĩ nhiên như cô nói, tất cả đều đã được an bài nhưng ... người sống thì phải có tình cảm và đạo lý, không cho phép vì thế mà suy nghĩ trở thành đơn giản hời hợt một cách vô trách nhiệm được.

Nghĩa dừng lại một chút để lời anh nói thấm sâu vào lòng ba con người đối diện, rồi giọng Nghĩa chợt nghiêm lại, cương quyết:

- Huống gì đối với bố cháu là người phải chứng kiến tận tường bi kịch của gia đình cô mà oái oăm thay, chính ông lại là nguyên nhân gây ra, chẳng khác chi thủ phạm. Do vậy ông luôn luôn bị mặc cảm tội lỗi theo đuổi ám ảnh suốt đời.

Cô Hùng và chị em Trâm sùng sốt mở tròn mắt nhìn người thanh niên đã tôn trọng sự thật, không ngần ngại dám phát biểu thẳng thắn những lời cương trực để nói rõ, nói hết nỗi lòng bi thương thầm kín của một người cha đau khổ. Mãi một lát sau giọng Nghĩa mới trầm xuống nhẹ nhàng như lời thủ thi tâm tình:

- Cháu cảm ơn lời cô đã bảo ban. Xã hội hôm nay vì cuộc sống nên đã tàn nhẫn cướp hết đi nụ cười, niềm tin và sinh lực con người như trường hợp của bố cháu hoặc của cô chẳng hạn, do vậy, cháu tha thiết xin cô cho bố cháu một cơ hội để tẩy rửa những ám ảnh mặc cảm khủng khiếp đó. Việc làm của ông chẳng qua cũng giống như lời cô nói, chỉ là chút tình thể hiện mối thâm giao *huynh đệ chi bình*, san sẻ gánh nặng cho nhau như đã san sẻ nỗi gian khổ, nguy khốn tử sinh của một thời gồng gánh trách nhiệm núi sông trên vai. Ngày đó họ sống vì an nguy Tổ quốc, vì danh dự trách nhiệm, còn hôm nay ...

Nghĩa nhìn vợ con chú Hùng đang chìm đắm trong cơn xúc động, giọng anh hồn hậu:

- So sánh việc làm nhỏ nhoi của ba cháu để bù đắp phần nào cho gia đình cô chú thật ra thì có đáng gì đâu đối với nghĩa lớn của người xưa từng xem của cải vật chất như bọt bèo phù du. Giúp đỡ gia đình cô chú chính là giúp bố cháu tìm thấy lại được những giây phút bình an tâm hồn và sự hạnh phúc thanh thản của tuổi già trong đoạn cuối cuộc đời lưu vong, mất nước..

Căn phòng im lặng như tờ. Không biết bao lâu sau mới có tiếng thở dài thật nhẹ của người góa phụ khinh tài trọng nghĩa:

- Thôi thì đành vậy. Cô thật không biết đã làm bố cháu đau lòng và cô cũng không còn có thể nói gì hơn, chỉ xin cúi

đầu cảm ơn bố cháu và các cháu đã có lòng thương tưởng đến mẹ con cô.

Nghĩa và chị em Trâm không đê nén được niềm vui òa vỡ, họ cùng reo lên mừng rỡ.

4- *Những điều bất ngờ thích thú.*

Tùng về Mỹ công tác có ghé qua thăm bệnh tình ba Nghĩa. Trở lại Việt Nam, anh trao cho bạn lá thư và gói quà của ông Khải và Hiền gửi cô Hùng.

Sáng hôm sau hai người bạn rủ đi ăn điếm tâm. Lúc nhâm nhi ly cà phê, Tùng chợt nhớ ra và kể cho Nghĩa nghe một tin vui, lạ. Anh nói:

- Chiều hôm qua công ty mình vừa tuyển thêm nhân viên. Bạn có nhớ cô bé tiếp thị hôm đầu tiên chúng mình tình cờ gặp lão sếp lớn nhà nước không?

Nghĩa gật gù im lặng. Tùng chép miệng vừa nói tiếp vừa bình phẩm:

- Chà! có ai ngờ cô bé xinh đẹp làm nghề tiếp thị bắt đắ dĩ lại là một sinh viên sắp tốt nghiệp cử nhân Anh văn. Cô được công ty chấp thuận vào làm việc sau một loạt bài test và interview khó khăn. Sáng thứ hai đến, cô bé sẽ bắt đầu nhận việc tại chỗ tôi làm trưởng phòng.

Nghe bạn nói là Nghĩa đã đoán ra và hiểu ngay. Anh mừng thầm, thế là đỡ cho Trâm phải đi làm tiếp thị - một nghề đi sớm về khuya, dễ bị xúc phạm mà lại ít tiền, lắm khi còn mang tiếng chịu lời.

Chia tay Tùng, Nghĩa đi thẳng đến nhà cô Hùng. Hôm nay thứ bảy nhưng mẹ con cô vẫn bận rộn với công việc làm bánh như thường nhật. Ngôi nhà mới chỉnh trang còn thơm mùi nước vôi, trông sáng sủa và xinh xắn. Cuộc sống vốn dĩ nghèo nàn nên hành trang của ba mẹ con cũng thật khiêm tốn, đạm bạc. Ngoài hai chiếc xe đạp ra chỉ còn lại ít quần áo xoong nồi chén bát cũ kỹ. Đáng kể nhất có lẽ là chiếc tủ thờ, bộ bàn ghế cũ và ba cái giường lò xo của Mỹ sắm trước 75 còn sót lại. Do đó, khi dọn nhà chỉ cần một chuyến xe kéo là xong tất cả. Tuy vậy ba mẹ con cô Hùng

xem ra rất vui mừng được thoát cảnh sống nhiệt náo, nhọc nhằn của khu chung cư ổ chuột.

Nghĩa trao thơ, quà cho cô Hùng rồi anh tự nhiên xăn tay áo xáp vào giúp Vũ nhào bột làm bánh. Đây là khâu nặng nhọc nhất dành cho cánh đàn ông. Nghĩa nói:

- Một người bạn học ghé thăm gia đình cháu ở bên Mỹ vừa trở lại Việt Nam. Ba và em cháu có gửi biểu cô một ít quà cho vui.

Cô Hùng hôm nay trông vui vẻ, ánh mắt trìu mến nhìn mọi người. Cô dễ dãi gật đầu nói cảm ơn. Rồi thấy Nghĩa cứ liếc nhìn Trâm tùm tùm cười hoài, làm cô ngạc nhiên phải mở lời thăm dò:

- Nghĩa hôm nay chắc cũng có tin vui của bạn gái ở Mỹ gửi qua nên có vẻ phấn khởi lắm hả?

Nghĩa vô tư nhìn Trâm, cười nói bí mật:

- Dạ không có đâu cô. Chẳng qua cháu vui vì hy vọng chiều nay mình được ăn khao cô ạ.

- Ai khao? Mà khao cái gì vậy? Cô hỏi lại.

- Cái đó thì phải hỏi người có hỷ sự.

Lặng đi một phút. Cô gái thông minh chợt hiểu ra, cô phá lên cười nhìn Nghĩa kêu to:

- A! anh này sao hay quá ta. Tại sao lại biết em vừa mới trúng tuyển vào làm việc cho một công ty Mỹ?

- Đừng đánh trống lảng. Chỉ xin cho biết chiều nay có chịu đãi gia đình đi ăn nhà hàng hay không thì bảo?

- Em chưa có tiền, xin khát lại kỳ lương đầu tháng sau, được không?

Trâm năn nỉ. Nghĩa lắc đầu nguây nguây:

- Ai có thời gian đâu mà chờ mãi đến tháng sau mới được ăn, vả lại đây sắp trở về Mỹ rồi mà.

Câu nói vô tình của chàng trai làm không khí đang vui bỗng chùng xuống im lặng, khuôn mặt mọi người hiện rõ vẻ buồn bã. Nghĩa cũng vừa nhận ra điều sơ ý tai hại của mình, anh gãi đầu gãi tai xuýt xoa nói vớt:

- Ô, ờ! nếu Trâm không khao thì để cả nhà mời em trước,

gọi là chúc mừng cho người may mắn.

Ba mẹ con cô Hùng nhìn chàng thanh niên chỉ mới cách đây mười ngày còn là một người xa lạ, thế mà nay bỗng trở thành, không những như người thân mà còn là ân nhân của gia đình, vậy bảo sao lúc chia tay không buồn cho được. Giọng bùi ngùi, cô Hùng nói với Nghĩa:

- Cháu vội về Mỹ thật sao? Thế mà cô nghĩ cháu còn ở chơi lưng nửa tháng nữa kịp đến ngày kỵ cơm chú Hùng, tiện thể cô cúng đất đai nhà mới luôn một lần.

Nghĩa nhẹ lắc đầu, trả lời thành thật:

- Không nán được cô ạ. Công việc bề bộn đang chờ cháu ở bên đó. Cháu cần phải về.

Mọi người thất vọng, không khí lắng đọng nặng nề. Một lát, Vũ đưa ra sáng kiến:

- Vậy tại sao má không cúng ba sớm một tuần khi còn anh Nghĩa. Đến đúng ngày kỵ chính, chúng ta sắm nhang đèn hoa quả thắp hương lại cho bố.

Cô Hùng suy nghĩ nhanh rồi dứt khoát:

- Thôi quyết định làm theo lời Vũ đề nghị.

Mẹ con Trâm muốn tổ chức một bữa tiệc thật long trọng vừa kỵ cơm chú Hùng, vừa cúng đất đai nhà mới, vừa mừng Trâm có việc làm như ý và Vũ được vào đại học, đồng thời cũng để tạm biệt chàng thanh niên hiếu thảo, giàu lòng nhân nghĩa.

Trước ngày giỗ một hôm, cả nhà thuê xe lên chùa viếng chú. Nghĩa cũng có mặt. Anh muốn thắp một nén nhang tưởng niệm trước mộ phần người đã có ân sâu với bố con anh, theo một ý nghĩa tâm linh nào đó. Trên đường đi cô nói cho Nghĩa biết, trước đây chú nằm trong Nghĩa Trang Quân Đội, nhưng sau 75 những kẻ chiến thắng đã phá hủy và cấm đoán thăm viếng nên nghĩa trang dần dần trở thành một nơi hoang vắng lạnh lẽo, ít người lai vãng, không còn là một chốn để người sống gần bó, hồi tưởng. Cô đã phải chạy vạy tốn kém lắm mới được cải táng rồi gói hài cốt chú vào nằm trong phần đất của chùa.

Nghĩa thờ dài. Cuộc chiến của những người Cộng Sản thật quá tàn ác, bạo ngược. Họ say sưa chiến thắng đến nỗi bất chấp đạo lý nhân tình, cạn tàu ráo máng với cả những địch thủ khi đã nằm xuống trở thành cát bụi. Quả là một chiến thắng vô đạo, man rợ.

Khi trở về nhà, Nghĩa kín đáo bỏ phong bì biếu cô Hùng một số tiền để lo chi phí cho lễ tiệc, nhưng cô nhất định không lấy. Cô bảo đã nhận của bố con Nghĩa quá nhiều rồi, nên không được phép nhận thêm. Thời buổi này mua cho cô một căn nhà tôn hàng chục cây vàng không phải là một việc mà ai cũng có thể làm được. Nghĩa lại nói, vậy xin cô nhận để góp thêm vào sắm cho hai em chiếc xe máy, tiện dụng đi học đi làm, có chạy đi chạy về với người ta, chứ thời buổi này mà còn xài xe đạp thì vất vả quá. Cô Hùng lại lắc đầu bảo mặc thiên hạ, cứ đi tạm xe đạp, chuyện xe máy thư thả rồi tính sau. Hiện nay đã an tâm về chỗ ở nhưng còn phải lo cái ăn cái mặc hàng ngày cho ổn, rồi còn dành dụm phòng khi cơ nhỡ sớm gió trở trời nữa chứ. Nghe cô nói, Nghĩa đành lắc đầu quay ra.

Trước khi đi chợ, cô Hùng còn dặn Nghĩa, ngày mai cháu có bạn bè nào cứ mời đến dự cho vui.

Cô lo bữa kỵ cơm chú Hùng thật chu đáo, có đầy đủ nhang đèn, hoa quả, chè xôi... Gần đúng Ngọ cô bảo hai chị em Trâm thay đồ sạch sẽ ra quỳ trước bàn thờ, rồi cô đốt nhang sực sùi khấn vái. Nghĩa cũng xin phép cô được quỳ dưới di ảnh của vị ân nhân đã cứu sống cha mình. Cô khấn:

- Hôm nay ngày giỗ của anh, em và hai con sửa soạn mâm cơm nhớ ngày âm dương đoan tuyệt. Hồn anh sống khôn thác thiêng xin hãy nương theo mây ngàn gió núi trở về ngôi nhà mới của bố con anh Khải vì nhớ ơn cứu tử năm xưa của anh, đã giúp đỡ mua cho mẹ con em có chỗ dung thân yên ổn. Ôn trọng nghĩa dày đó xin anh hãy ghi nhớ mà phù hộ cho anh thoát qua căn bệnh hiểm nghèo, cho mẹ con em được mạnh khỏe và hai con học hành sớm nên người, cho anh em Nghĩa là những thanh niên nhân nghĩa chí tình

gặp nhiều hạnh phúc.

Vái rồi ba mẹ con cung kính quỳ lạy. Trâm, Vũ tuy lớn lên sau 75, trong giai đoạn đạo đức xã hội suy đồi, tình người nhạt như nước lã nhưng hai em vẫn được mẹ quan tâm dạy dỗ đầy đủ lễ nghi phép tắc, lý lẽ đạo hiếu như là phần căn cơ của giềng mối tôn kính với tổ tiên sinh thành, với người bố nửa chừng bỏ vợ con, bỏ đồng đội, thên thên nhẹ bước ra đi thành người thiên cổ, để lại bao tiếc thương cho gia đình và tổ quốc.

Buổi trưa sau khi cúng xong, một ít bà con họ hàng thân thuộc kéo đến chung vui và chúc mừng gia đình cô Hùng có được căn nhà riêng và Trâm có công việc làm ổn định, lương tiền khá.

Buổi chiều, có vài bạn nam nữ của Trâm, Vũ đến tham dự. Riêng Nghĩa chỉ mời một người khách duy nhất, đó là Tùng. Gặp mặt bất ngờ, Trâm và Tùng tròn mắt nhìn nhau ngỡ ngàng trong tiếng cười khoái trá của Nghĩa. Đến lúc đó cô Hùng mới biết Tùng chính là sếp của Trâm. Khi ngồi vào tiệc, lựa lúc vắng người Tùng bạo dạn nói nhỏ: “Hôm nay tôi muốn là người được uống rượu của cô bé tiếp thị có đôi mắt mơ màng và đôi má lúm đồng tiền xinh đẹp, cô Trâm à.” Trâm đỏ bừng mặt e thẹn quay đi với nụ cười lảng tránh nhưng thích thú. Bỗng dưng cô thấy lòng mình rung động, xao xuyến một cách kỳ dị.

Hôm sau Tùng lái xe đưa Nghĩa và gia đình cô Hùng ra phi trường. Chia tay lần này, mọi người đều bịn rịn tuy mới biết nhau. Riêng với Nghĩa anh thấy lòng mình nhẹ nhõm thơ thới như một người lính trận vừa vượt qua vùng lửa đạn bất trắc gian nan để hoàn thành nhiệm vụ khó khăn của cấp chỉ huy giao phó, nhất là, anh đã chu toàn bổn phận làm con đối với cha già như một hành động báo hiếu. Nghĩa tâm sự với cô Hùng:

- Mấy hôm nay sức khỏe ba cháu khả quan lắm. Có lẽ ông sung sướng vì được biết gia đình cô vui vẻ. Ông còn nói, muôn bảo lãnh cả gia đình cô qua Mỹ để lo cho hai em

học hành thành tài nữa kia.

Quay sang Vũ, Nghĩa bắt tay và nói:

- Với Vũ, vào đại học rồi cần phải cố gắng nhiều hơn. Hôm nay mừng em, anh tặng chiếc xe máy mới mua hôm trước làm quà. Anh đã nhờ Tùng sang tên chủ quyền cho em rồi.

Một giây sững sờ rồi Vũ reo lên thích thú mừng rỡ, trong lúc cô Hùng xúc động bồi hồi trước sự lo toan chu đáo và tế nhị của Nghĩa. Cô lặng nhìn người thanh niên, cái nhìn đắm thắm sâu xa bao hàm trọn vẹn thay cho trăm ngàn lời cảm ơn chân thành với người tuổi trẻ.

Nghĩa quay qua chào Trâm và Tùng, hai người đang đứng nói chuyện riêng gần đó. Nghĩa thoáng thấy nụ cười tươi như đóa hoa hàm tiếu và ánh mắt ngời sáng long lanh tình yêu của cô gái vừa hé mở cửa lòng như quần quít, vây bọc lấy Tùng. Anh ngầm hiểu được ý nghĩa của ánh mắt đó và tùm tùm cười một mình khi bước vào khu cách ly với suy nghĩ ngộ nghĩnh vừa lóe lên trong đầu. Nghĩa lầm bầm: “Biết đâu chừng.”

5- Kết

Một năm sau ...

Với người Mỹ, mùa lễ Giáng Sinh là ngày sum họp gia đình, cũng giống như ngày tết âm lịch cổ truyền của Việt Nam. Một ngày mang ý nghĩa thiêng liêng với tổ tiên ông bà mà cũng là dịp hội ngộ của anh em bà con thân thuộc trong gia tộc và một năm chỉ duy nhất có được một lần.

Như thông lệ hàng năm, anh em Nghĩa rủ nhau về Cali nắng ấm, trốn cái giá rét buốt lạnh của xứ tuyết mùa đông đất Bắc, đồng thời để thăm viếng và tổ chức lễ mừng ông Khải vừa thoát khỏi căn bệnh hiểm nghèo. Năm nay gia đình có thêm niềm vui mới nhờ tiếng nói bập bẹ của đứa bé trai, con đầu lòng anh chị Trung. Nhưng phải nói niềm vui bất ngờ nhất chính là cú điện thoại viễn liên từ Việt Nam gọi sang của mẹ con cô Hùng.

Sau lời thăm hỏi và chúc mừng ông Khải, cô Hùng thông

báo chính thức với mọi người, lễ đính hôn của Tùng và Trâm sẽ tiến hành vào dịp tết Nguyên Đán sắp đến. Kế đó, Tùng sẽ lo xúc tiến thủ tục bảo lãnh cho Trâm sang Mỹ theo diện fiancée (vợ sắp cưới). Phần còn lại là việc của Trâm khi đã ở trên đất Mỹ, tiếp tục lo bảo lãnh cho mẹ và em trai.

Niềm vui chợt òa vỡ, mọi người cùng vỗ tay reo mừng, nhưng tiếng reo to nhất có lẽ là của ông Khải. Ông cười rung cả hàm râu bạc, cười đến ràn rụa nước mắt nước mũi. Nhìn hình ảnh người cha, cả gia đình ngẫm hiểu rằng có lẽ chính ông là người hạnh phúc nhất khi nhận được tin con gái của bạn mình có chồng và sắp được qua Mỹ.

Mười lăm năm dang dở, mười lăm năm chờ đợi dang dở, thời gian thật quá dài đối với những cuộc đời lạc loài, bệnh tật như ông Khải. Gần một phần tư đời người mỗi mòn chờ đợi, ước mơ của ông đến bây giờ mới thật sự đơm bông kết trái.

Bên ngoài, trời đêm thung lũng hoa vàng cũng vừa rộ vang tiếng pháo. Tiếng nổ mừng vui chào đón một mùa Giáng sinh an lành, khác với những tràng đại pháo thịnh nộ, gieo rắc tai ương kinh hoàng của chiến trận năm xưa. Thành phố bỗng bừng sáng với những chùm pháo thăng thiên như những bông hoa nhất loạt cùng nở rộ, sáng rực cả bầu trời, không như những ánh hỏa châu hiu hắt, chập chờn ma quái soi rọi từng bước đi rình mò hung hiểm của tử thần đã một thời gây ra biết bao tang tóc trên quê hương Việt Nam. Ông Khải bồi hồi nhớ lại từng khoảnh khắc gian nan, từng khuôn mặt phờ phạc thân yêu của những anh em đồng đội đã cùng ông xông pha lửa tên mũi đạn, cận kề tử sinh suốt nhiều năm tháng. Ông không biết hiện ai còn ai mất? nhưng chắc chắn người mất thì nhiều mà người còn thì thân xác cũng tật nguyên, bệnh hoạn chẳng mấy ai lành lặn. Họ đang sống ở quê hương hay như ông, lưu lạc tận chân trời góc bể, nơi đâu cũng sống nhưng chẳng nơi đâu là tổ quốc, quê hương. Họ nương nấu dung thân như một kẻ lạc loài.

Vang vọng trong tâm thức người lính già là những hoài

niệm của một cuộc đời, hào hùng cũng nhiều mà bi thảm cũng không ít. Ông Khải âm thầm thương nhớ và trân trọng với những kỷ niệm vui buồn của ngày xưa như là một thứ tài sản hồi môn quý giá mà cả đời ông đã chật chiu dành dụm, đùm bọc giữ gìn, thủy chung trước sau cho mãi đến hôm nay. Phảng phất trong cõi xa xăm mịt mù, ông Khải hình như nghe thấy vọng về âm vang tiếng nói cười vô tư và mờ ảo nhân dáng những chàng lính trẻ phong sương kiêu dũng. Họ như vừa bước ra từ trong đám bụi dày đặc quá khứ mù mịt, lần tìm về với đồng đội chiến hữu, với ông. Những cánh tay thân ái hẳn còn lưu luyến nhân gian, cứ vươn dài ra như ôm choàng lấy ông xoa nắn, ve vuốt. Họ như đang cùng ông Khải - một người của hiện tại và một của quá khứ, một sống một chết, một của thế giới hữu hình và một ở cõi vĩnh hằng ... như quyện lấy nhau trong niềm thân ái, thương yêu vô bờ. Ông Khải cố đè nén niềm cảm xúc, gắng nhìn kỹ từng khuôn mặt và, sung sướng làm sao khi ông nhận ra lẫn lộn trong đám người có nhân dáng phong trần khả ái của người sĩ quan anh hùng đã hiên ngang xem nhẹ tử sinh, đem thân đỡ đạn cứu ông thoát chết trong đường tơ kẽ tóc vào một buổi sáng tinh mơ bên dòng sông định mệnh quê hương. Ánh mắt Hùng dăm thắm nhìn ông rồi anh rập chân đứng nghiêm, đưa tay lên ngang mày chào kính người sĩ quan chỉ huy đã giữ tròn lời hứa thủy chung, hết lòng tận tụy với vợ con anh.

Thoảng trong tinh không như văng vẳng âm vang lời thơ bi hùng “*Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi*“ ./-

Tiên Sha - Lê Luyến

Virginia – Halloween 2006